

Số: 38/2024/QĐCNTTLH

Sơn Động, ngày 03 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn L.

Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện đề ngày ngày 20 tháng 04 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, con chung của chị Nguyễn Thị T; Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 05 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990;
Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1984;
Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 05 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 05 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn nhau.

- *Về con chung:* Giao cho chị Nguyễn Thị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/10/2019. Anh L cấp dưỡng

tiền nuôi con hàng tháng là 2.000.000đ/1 tháng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2024.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về lãi suất chậm Thi hành án: Thực hiện theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 [Luật thi hành án dân sự](#) thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND xã T;
- Lưu h/s.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn